

## KINH TẾ HỌC VĨ MÔ

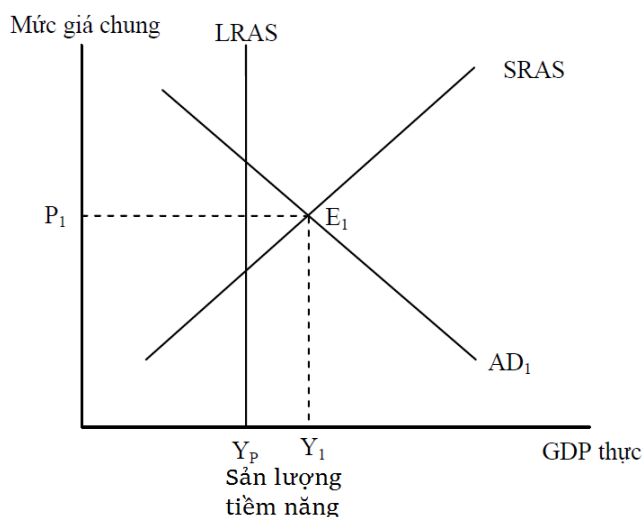
### Bài tập 4

Ngày nộp: 28/12/2020

#### Câu 1: Mô hình AS-AD (20 điểm)

Biểu đồ dưới đây trình bày tình huống kinh tế vĩ mô hiện tại của nền kinh tế An Nam; GDP thực là  $Y_1$  và mức giá chung là  $P_1$ . Bạn được thuê làm cố vấn kinh tế để giúp nền kinh tế dịch chuyển đến mức sản lượng tiềm năng,  $Y_P$ .

- An Nam đang đối mặt với hồ cách lạm phát hay suy thoái?
- Loại chính sách tài khóa nào (*mở rộng hay thu hẹp*) sẽ làm dịch chuyển nền kinh tế An Nam đến mức sản lượng tiềm năng,  $Y_P$ ? Cho vài ví dụ về những chính sách này.
- Minh họa trạng thái nền kinh tế vĩ mô ở An Nam bằng một đồ thị sau khi chính sách tài khóa được thực hiện thành công.



- Giả định rằng trong ngắn hạn, mức giá  $P$  cố định. Dùng mô hình IS-LM và mô hình AS-AD để minh họa tác động *ngắn hạn* và *dài hạn* đối với thu nhập  $Y$ , mức giá  $P$ , và lãi suất  $r$  của:
  - Chính sách tăng cung tiền của ngân hàng trung ương.
  - Chính sách tăng chi tiêu của chính phủ.
  - Chính sách tăng thuế của chính phủ.

#### Câu 2: Hồ cách suy thoái (20 điểm)

Nền kinh tế Âu Lạc đang trong thời kỳ suy thoái với tình trạng thất nghiệp cao và sản lượng thấp.

- Hãy vẽ đồ thị tổng cung (ngắn hạn và dài hạn) và tổng cầu minh họa hiện tượng này của nền kinh tế.
- Ngân hàng trung ương có thể thực thi nghiệp vụ thị trường mở (OMO) như thế nào để đưa nền kinh tế trở về mức sản lượng tiềm năng?
- Hãy vẽ sơ đồ thị trường tiền tệ để minh họa tác động của nghiệp vụ OMO như câu b. Lãi suất sẽ thay đổi thế nào khi ngân hàng trung ương can thiệp vào OMO?

- d. Vẽ đồ thị như ở câu a, qua đó chỉ ra tác động của nghiệp vụ thị trường mở OMO vừa thực hiện lên sản lượng và mức giá.
- e. Thay cho chính sách tiền tệ, chính phủ có thể sử dụng chính sách nào để có thể giúp thu hẹp hồ cách sản lượng này? Hãy minh họa bằng các đồ thị phối hợp.

### Câu 3: Hạch toán BOP (20 điểm)

Những giao dịch phát sinh sau đây sẽ được hạch toán vào BOP như thế nào?

- a. Một doanh nghiệp Việt Nam xuất khẩu gạo sang Mỹ theo giá CIF (Costs, Insurance, Freight) 100 triệu USD, trong đó tiền bảo hiểm do một công ty bảo hiểm Mỹ cung cấp 2 triệu USD, và phí vận tải biển do một công ty Pháp cung cấp là 3 triệu USD.
- b. Anh Tí Ròm đi du lịch Thụy Sĩ đã chi tiêu tổng cộng 50.000 USD, trong đó anh Tí Ròm đã mua một chiếc đồng hồ Rolex 30.000 USD mang về nước nhưng không khai báo hải quan.
- c. Anh Long Đạo đi xuất khẩu lao động ở Hàn Quốc nhận được lương 50 triệu đồng/tháng, sau khi chi tiêu cho nhà ở và các chi phí sinh hoạt, còn lại 30 triệu đồng/tháng anh Long Đạo mua một số vật phẩm trị giá 10 triệu đồng, cộng phần tiền còn lại chuyển về nước cho gia đình.
- d. Một Việt kiều ở Mỹ chuyển tiền về cho người thân ở Việt Nam 1 triệu USD và người thân dùng số tiền đó để mua đất nền trong một dự án ở Việt Nam.
- e. Công ty Todota ở Việt Nam sử dụng khoản lợi nhuận giữ lại 100 triệu USD để đầu tư thêm một nhà máy lắp ráp ô tô. Trong đó 80 triệu USD dùng để nhập khẩu một dây chuyền lắp ráp ô tô từ Nhật Bản, còn lại 20 triệu USD dùng để trả tiền thuê đất và trả lương cho lao động Việt Nam.
- f. ADB viện trợ cho Việt Nam 2,5 triệu USD để khắc phục hậu quả bão lũ ở miền Trung Việt Nam.
- g. Trong năm 2019, Ngân hàng Nhà nước đã mua vào 20 tỉ USD làm dự trữ từ các NHTM trên thị trường ngoại hối.
- h. Công ty Sumsang đến từ Đại Hàn tiến hành đăng ký thành lập doanh nghiệp ở Việt Nam với số vốn đăng ký 1 tỷ USD lắp ráp máy in.
- i. Một tập đoàn kinh tế của Việt Nam đầu tư 1 tỉ USD khai thác dầu khí ở Venezuela, sau 1 năm bị thua lỗ còn 500 triệu USD.
- j. Chính phủ nước Nam Việt phát hành trái phiếu quốc tế để vay 500 triệu USD trên thị trường vốn quốc tế. Toàn bộ số tiền này được dùng để cho một tập đoàn kinh tế Việt Nam vay lại. Tập đoàn này dùng 50% số tiền vay để nhập khẩu máy móc thiết bị ở nước ngoài.

### Câu 4: Tỷ giá hối đoái danh nghĩa và tỷ giá hối đoái thực (40 điểm)

Hãy thu thập các số liệu thống kê và điền vào bảng gợi ý sau (*nộp kèm file Excel*):

|         | Tỷ giá hối đoái danh nghĩa VND so với các đồng tiền |     |     |     |     | Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) các nước |    |    |    |    |    |
|---------|-----------------------------------------------------|-----|-----|-----|-----|-------------------------------------|----|----|----|----|----|
|         | USD                                                 | EUR | JPY | CNY | KRW | VN                                  | US | EU | JP | CN | KR |
| Q1/2000 |                                                     |     |     |     |     |                                     |    |    |    |    |    |
| ...     |                                                     |     |     |     |     |                                     |    |    |    |    |    |
| Q3/2019 |                                                     |     |     |     |     |                                     |    |    |    |    |    |

- Hãy sử dụng dữ liệu bảng trên để tính tỷ giá hối đoái thực giữa VND với các đồng tiền của các nước.
- Sử dụng các trọng số sau đây để tính tỷ giá hối đoái hiệu dụng danh nghĩa (NEER) và tỷ giá hối đoái hiệu dụng thực (REER) của Việt Nam.

| Quốc gia   | Trọng số |
|------------|----------|
| Hoa Kỳ     | 0,3      |
| EU         | 0,2      |
| Trung Quốc | 0,3      |
| Nhật Bản   | 0,1      |
| Hàn Quốc   | 0,1      |

- Hãy vẽ đồ thị và cho nhận xét về tình trạng lên giá/xuống giá, định giá cao/định giá thấp của VND so với các đồng tiền khác.

### Câu 5: Điểm thưởng (không bắt buộc) – 20 điểm

Xét một nền kinh tế có hệ thống phương trình sau:

$$C = c_0 + c_1(Y - T) \qquad I = d_0 + d_1Y$$

$$M = m_1Y \qquad X = x_1Y^*$$

$$0 < m_1 < c_1 + d_1 < 1$$

Trong đó,  $m_1$  và  $x_1$  là khuynh hướng nhập khẩu và xuất khẩu (hay có thể gọi là hệ số co giãn nhập khẩu, xuất khẩu). Giả sử tỷ giá hối đoái thực cố định bằng 1. Thu nhập nước ngoài  $Y^*$  không đổi. Thuế không đổi và chi tiêu chính phủ là tùy định bởi chính phủ.

- Hãy viết điều kiện cân bằng trên thị trường hàng hóa trong nước và xác định mức thu nhập cân bằng.
- Giả sử chi tiêu chính phủ tăng lên một đơn vị, khi đó sản lượng của nền kinh tế sẽ bị tác động thế nào? Hãy giải thích.
- Xuất khẩu ròng, đầu tư trong nước sẽ thay đổi thế nào khi chi tiêu của chính phủ tăng 1 đơn vị? Có nhận xét gì?

Bây giờ xét hai nền kinh tế, trong đó một nền kinh tế có  $m_1 = 0,5$  và nền kinh tế còn lại có  $m_1 = 0,1$ . Cả hai nền kinh tế đều có đặc điểm:  $c_1 + d_1 = 0,6$

- Giả sử một trong hai nền kinh tế có quy mô lớn hơn rất nhiều so với nền kinh tế kia. Hỏi nền kinh tế nào được kỳ vọng sẽ có giá trị  $m_1$  lớn hơn? Hãy giải thích.
- Hãy tính lại yêu cầu b. và c. cho 2 nền kinh tế này. Cho nhận xét.
- Chính sách tài khóa có tác động lớn hơn lên sản lượng ở nền kinh tế nào? Chính sách tài khóa có tác động lớn hơn lên xuất khẩu ròng ở nền kinh tế nào?